

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 26-01-2022

V/v “Tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các thẩm phán: Ông Võ Thạch Hùng

Ông Phạm Văn Phấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số 31/2021/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp nuôi con khi ly hôn”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 43/2021/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh NA bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 38/2021/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn A, xã QL, huyện QL, tỉnh NA. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Hồ Quang T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn B, xã QT, huyện QL, tỉnh NA. Có mặt.

3. Người kháng cáo: Anh Hồ Quang T, là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ý kiến của nguyên đơn chị Trần Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Hồ Quang T tìm hiểu và yêu nhau, đến tháng 11/2016 chị T và anh T được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán. Chị T và anh T chung sống với nhau tại thôn Tân Xuân, xã Quỳnh Thuận, huyện Quỳnh Lưu. Đến ngày 14/12/2018 chị T và anh T đăng ký kết hôn tại UBND xã Quỳnh Thuận, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện.

Tháng 10/2020, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T uống rượu, đánh đập nên tình cảm vợ chồng ngày càng căng thẳng, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Hiện tại do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T làm đơn xin ly hôn anh Hồ Quang T.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Hồ Bích A, sinh ngày 10/05/2017. Trước đây con ở với ông bà nội, từ tháng 5/2021 chị T đón về sống với chị T. Nếu được ly hôn chị T đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn anh Hồ Quang T:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T thống nhất như lời trình bày của chị T về thời gian, địa điểm, điều kiện đăng ký kết hôn. Từ tháng 10/2020, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn căng thẳng, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, không cùng quan điểm sống; chị T là phụ nữ nhưng nóng tính, không nhường nhịn nên tình cảm vợ chồng ngày càng căng thẳng và đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay chị T làm đơn xin ly hôn, anh T đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Hồ Bích A, sinh ngày 10/05/2017. Nếu ly hôn anh T đề nghị được nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con; hiện nay con chung đang ở với anh T và ông bà nội.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung trên, Bản án số 43/2021/HNGĐ-ST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh NA đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 228; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị T

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Hồ Quang T.

Về con chung: Giao con chung là Hồ Bích A, sinh ngày 10/05/2017 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Hồ Quang T vì chị Trần Thị T không yêu cầu.

Anh Hồ Quang T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản: Không ai yêu cầu nên miễn xét.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo, và hướng dẫn về việc thi hành án.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, anh Hồ Quang T nộp đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh NA xét xử phúc thẩm giao con chung Hồ Bích A cho anh T được chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con. Vì từ khi ly hôn đến nay chị T gửi con cho anh T và ông bà nội chăm sóc, nuôi dưỡng; chị T đi làm xa không có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Hồ Quang T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NA:

Quá trình thụ lý, xét xử phúc thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 73 và Điều 249 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh Hồ Quang T. Áp dụng khoản 2 Điều 308; Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; sửa bản án sơ thẩm.

Giao con chung là Hồ Bích A, sinh ngày 10/5/2017 cho anh Hồ Quang T chăm sóc, nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét; trên cơ sở xem xét toàn diện tài liệu, chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên và ý kiến của bị đơn tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm chị Trần Thị T vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Trần Thị T.

Người kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo đúng quy định tại các Điều 271, 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên kháng cáo hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của anh Hồ Quang T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Quá trình giải quyết vụ án anh T, chị T trình bày vợ chồng có 01 con chung là Hồ Bích A, sinh ngày 10/5/2017; anh T, chị T đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu phải cấp dưỡng. Xét thấy việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con vừa là trách nhiệm, nghĩa vụ và cũng là quyền lợi của người làm cha, làm mẹ. Việc các bên đương sự tranh chấp quyền nuôi con chung khi ly hôn xuất phát từ tình thương yêu của cha, mẹ đối với con nhưng giao cho ai là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng thì phải xem xét đến quyền lợi của con để được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, tạo cho con có cuộc sống tốt đẹp nhất.

Theo trình bày của chị T, anh T và xác minh tại Ủy ban nhân dân tại xã QT, huyện QL thì từ khi sinh ra cháu Hồ Bích A đã sống cùng ông bà nội; đến tháng

4/2019 anh T, chị T đi ra tỉnh BN làm công nhân thì cháu A được ông bà nội chăm sóc, nuôi dưỡng; đến tháng 5/2021 chị T đón về chăm sóc nuôi dưỡng. Tại phiên tòa phúc thẩm anh T trình bày sau khi xét xử sơ thẩm chị T đi làm ăn xa và gửi cháu Hồ Bích A cho ông bà nội tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cho đến nay; gia đình chị T có hoàn cảnh khó khăn, bố chị T đã chết, gia đình có 03 anh chị em, anh trai chị T bị mù không tự sinh hoạt được, em gái thì đang học tiểu học, nếu phải chăm sóc thêm cháu Hồ Bích A thì hết sức khó khăn, chị T đi làm ăn xa. Hiện nay anh T đang làm việc tại gia đình nên có điều kiện chăm sóc cháu Hồ Bích A tốt hơn chị T

Như vậy, quá trình chung sống khi còn là vợ chồng thì anh T, chị T đều có trách nhiệm trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và không ai bị hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên theo quy định tại khoản 1 Điều 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Tuy nhiên xét về điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của con chung, thì cần giao cháu Hồ Bích A cho anh Hồ Quang T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Do đó có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo của anh Hồ Quang T.

[3] Về án phí: Kháng cáo của anh Hồ Quang T được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308; Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận kháng cáo của anh Hồ Quang T; sửa bản án sơ thẩm

Áp dụng Điều 28; Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về con chung: Giao cháu Hồ Bích A, sinh ngày 10 tháng 5 năm 2017 cho anh Hồ Quang T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Trần Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Hồ Quang T chưa yêu cầu. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Anh Hồ Quang T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại cho anh T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007504 ngày 05/10/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện QL, tỉnh NA.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh NA;
- Chi cục THADS H. QL;
- TAND H. QL;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh